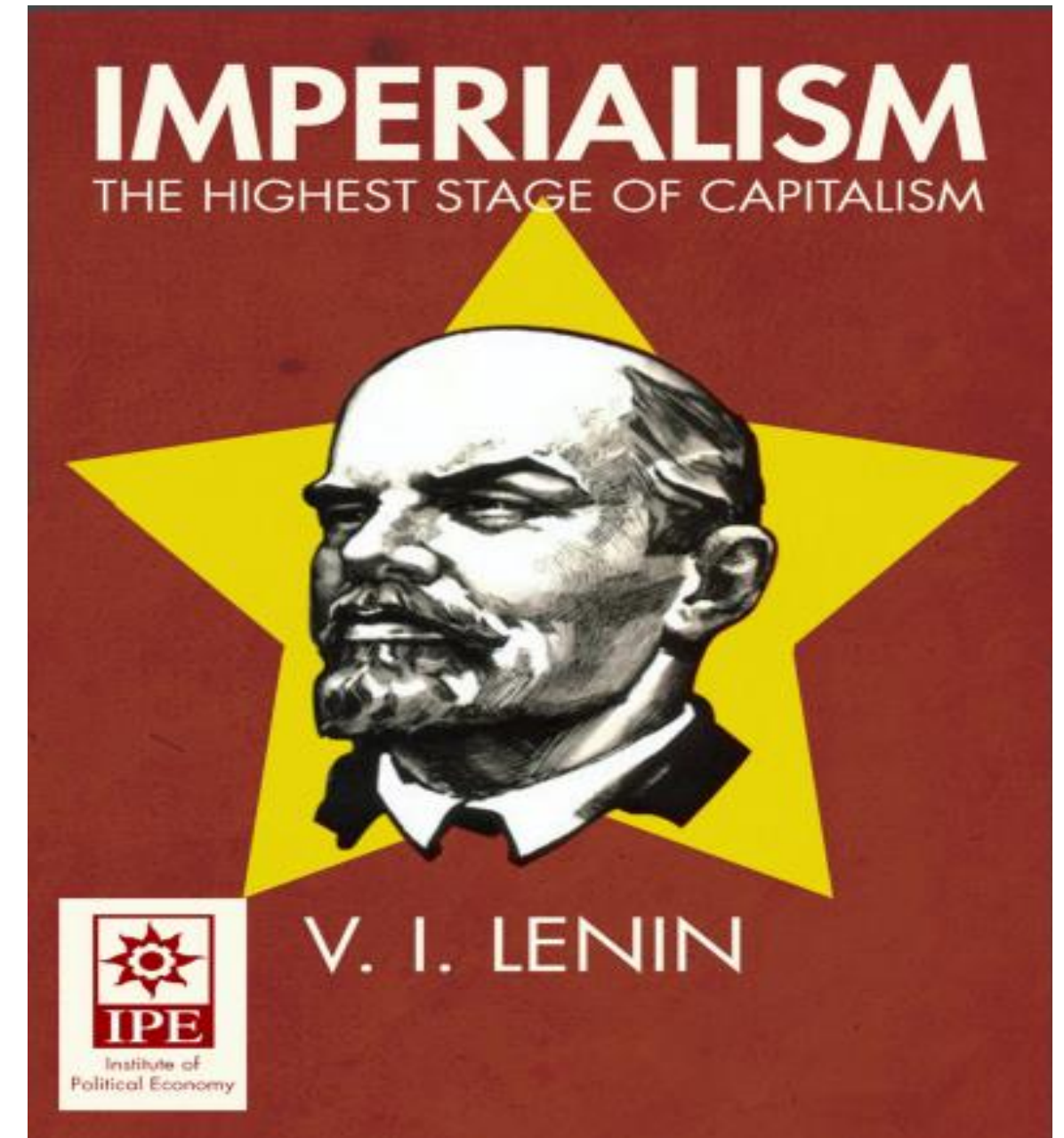
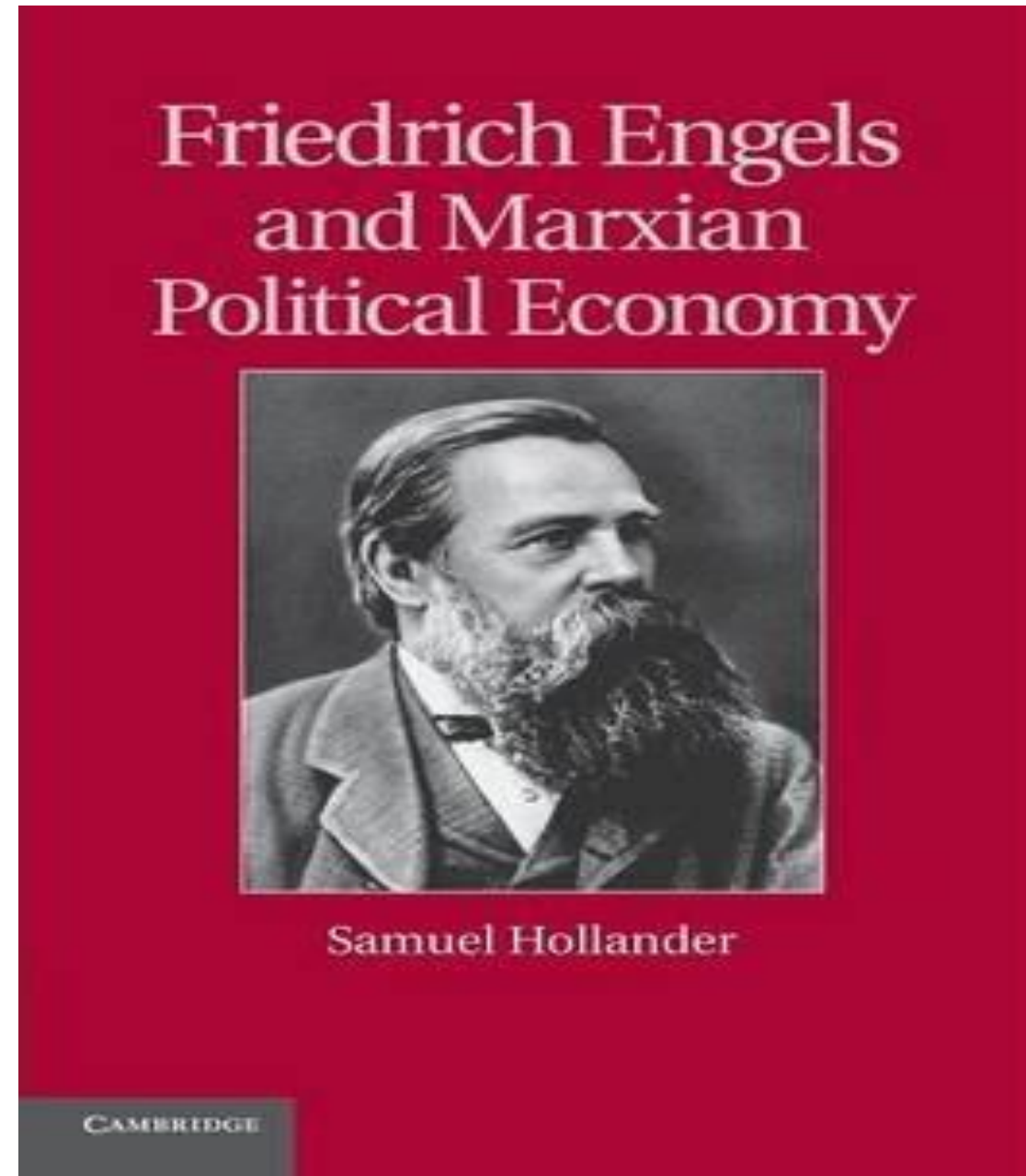
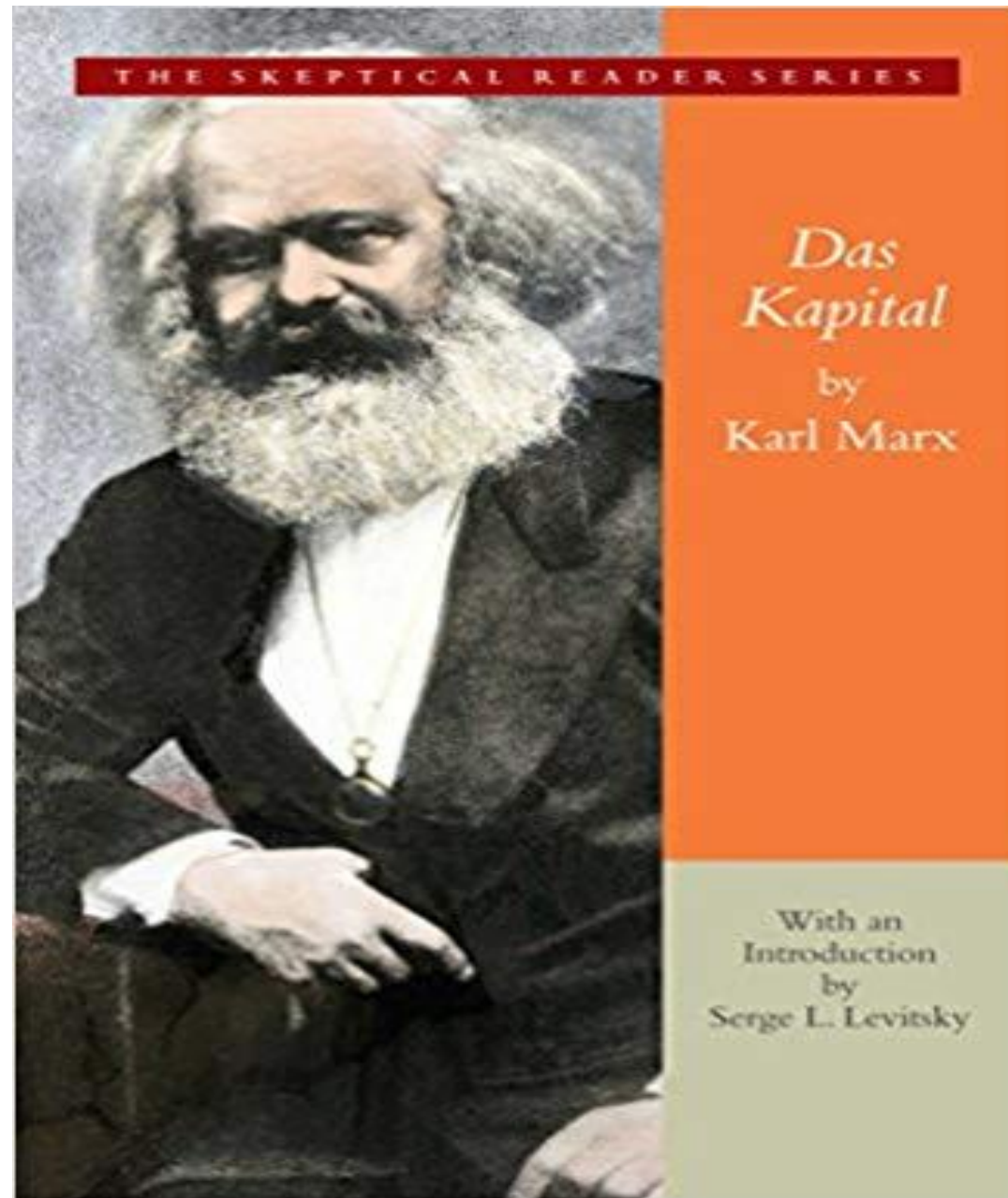


BANKING UNIVERSITY HCM CITY



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC - SCIENTIFIC SOCIALISM

CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

BỘ MÔN KHOA HỌC MÁC - LÊNIN

NỘI DUNG – KHUNG ĐIỂM

Lần rút môn/học lại nào
làm bạn nhớ nhất?



- Số tiết: 30 tiết (6 buổi lên lớp).
- Nội dung: 7 chương
- Khung điểm:

$QT50\% = 10\%CC + 20\%TL + 20\%KT$

Điểm cuối kỳ 50% (40 câu TN/60m)

KẾ HOẠCH LÀM VIỆC

Buổi	Nội dung làm việc
1	GIỚI THIỆU CHUNG, CHƯƠNG 1 + 2
2	CHƯƠNG 3 + 4 + BÀI TẬP NHÓM
3	CHƯƠNG 5 + BÀI TẬP NHÓM
4	CHƯƠNG 6 + 7 + BÀI TẬP NHÓM
5	THUYẾT TRÌNH
6	ÔN TẬP + KIỂM TRA GIỮA KỲ

QUAN NIỆM VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

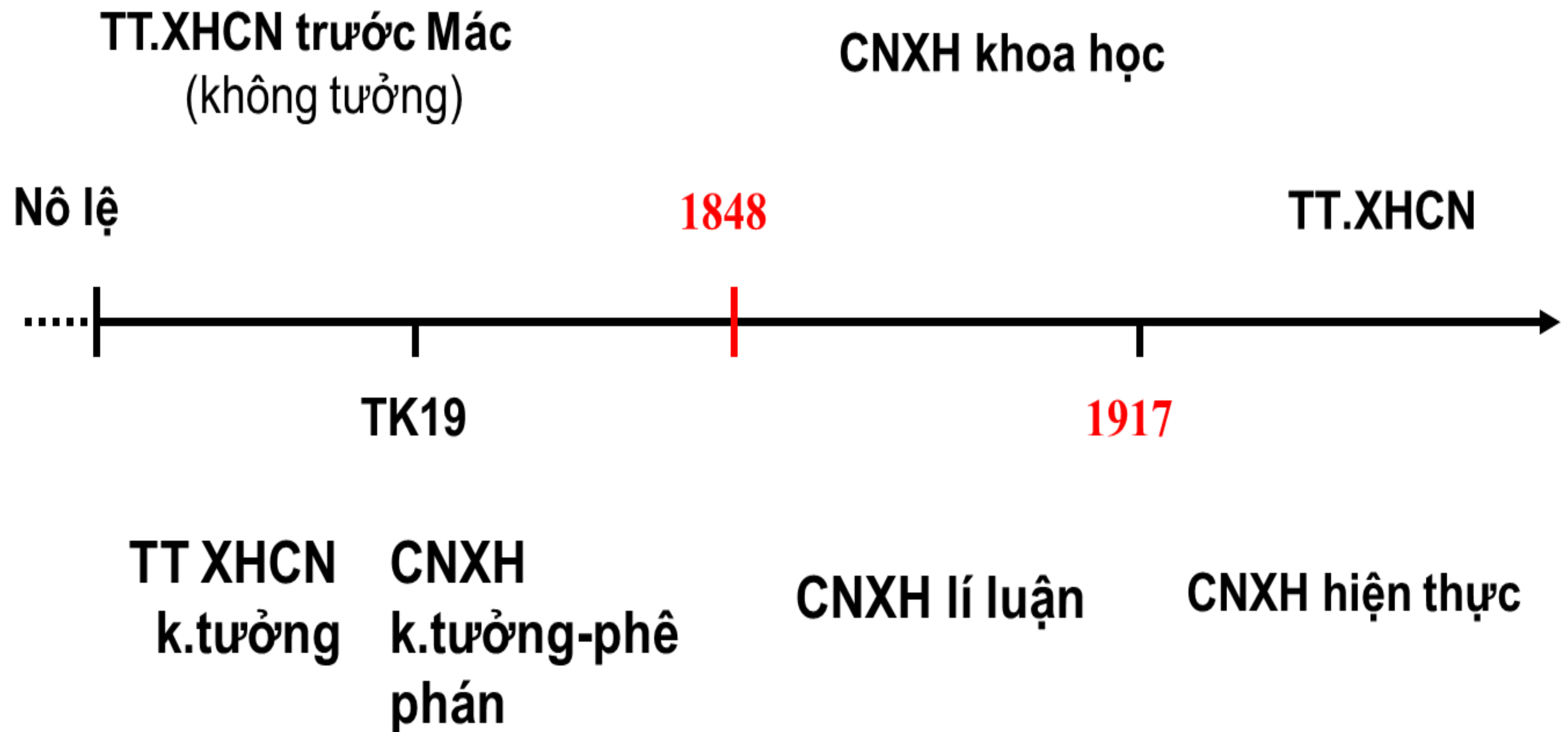
KHÁI NIỆM

Là những trào lưu tư tưởng, lý luận, học thuyết phản ánh:

- Những nhu cầu, nguyện vọng của các giai cấp, tầng lớp lao động bị áp bức.
- Con đường, cách thức và phương pháp đấu tranh nhằm giải phóng con người, giải phóng xã hội khỏi tư hữu, áp bức, bóc lột, xây dựng một xã hội mới tiến bộ, công bằng, bình đẳng.
- Phản ánh những mô hình về xã hội tốt đẹp, công bằng, bình đẳng và văn minh trong tương lai

QUAN NIỆM VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



3 GIAI ĐOẠN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHÔNG TƯỞNG

❑ GĐ 1 - TƯ TƯỞNG XHCN THỜI CỔ ĐẠI:

Thể hiện bằng các phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân lao động đòi lại quyền dân chủ, chống áp bức, bất công, chống giai cấp thống trị (Xpactaquyt, Cleômen...)

❑ GĐ 2 - TƯ TƯỞNG XHCN THỜI TRUNG ĐẠI:

Thể hiện bằng các câu chuyện kể, truyền thuyết tôn giáo không thành văn phản ánh ước mơ về quá khứ, về “thời đại hoàng kim” của XH cộng sản nguyên thủy trước đó.

❑ GĐ 3 - TƯ TƯỞNG XHCN THỜI CẬN ĐẠI (ĐẦU TK 16 – ĐẦU TK 19):

3 GIAI ĐOẠN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHÔNG TƯỞNG

- ❑ **THẾ KỶ XVI – XVII:** Thể hiện qua các câu chuyện kể, các áng văn chương viễn tưởng. Tác phẩm tiêu biểu: “Utopi” (T.Morơ – Anh); “Thành phố mặt trời” (T.Campanella - Ý) → xóa bỏ tư hữu, thiết lập sở hữu chung
- ❑ **THẾ KỶ XVIII:** Tư tưởng XHCN thể hiện ở dạng lý luận với các đại biểu: G. Mêliê; F. Môrenly; G. Mabo-ly; G. Babốp → sở hữu cộng đồng về ruộng đất và các tài sản khác; làm theo năng lực, phân phối theo nhu cầu
- ❑ **THẾ KỶ XIX:** Tư tưởng XHCN thể hiện dạng học thuyết phê phán. Có 3 đại diện tiêu biểu: H. Xanhximông (Pháp); S. Phuriê (Pháp); R. Ôoen (Anh).

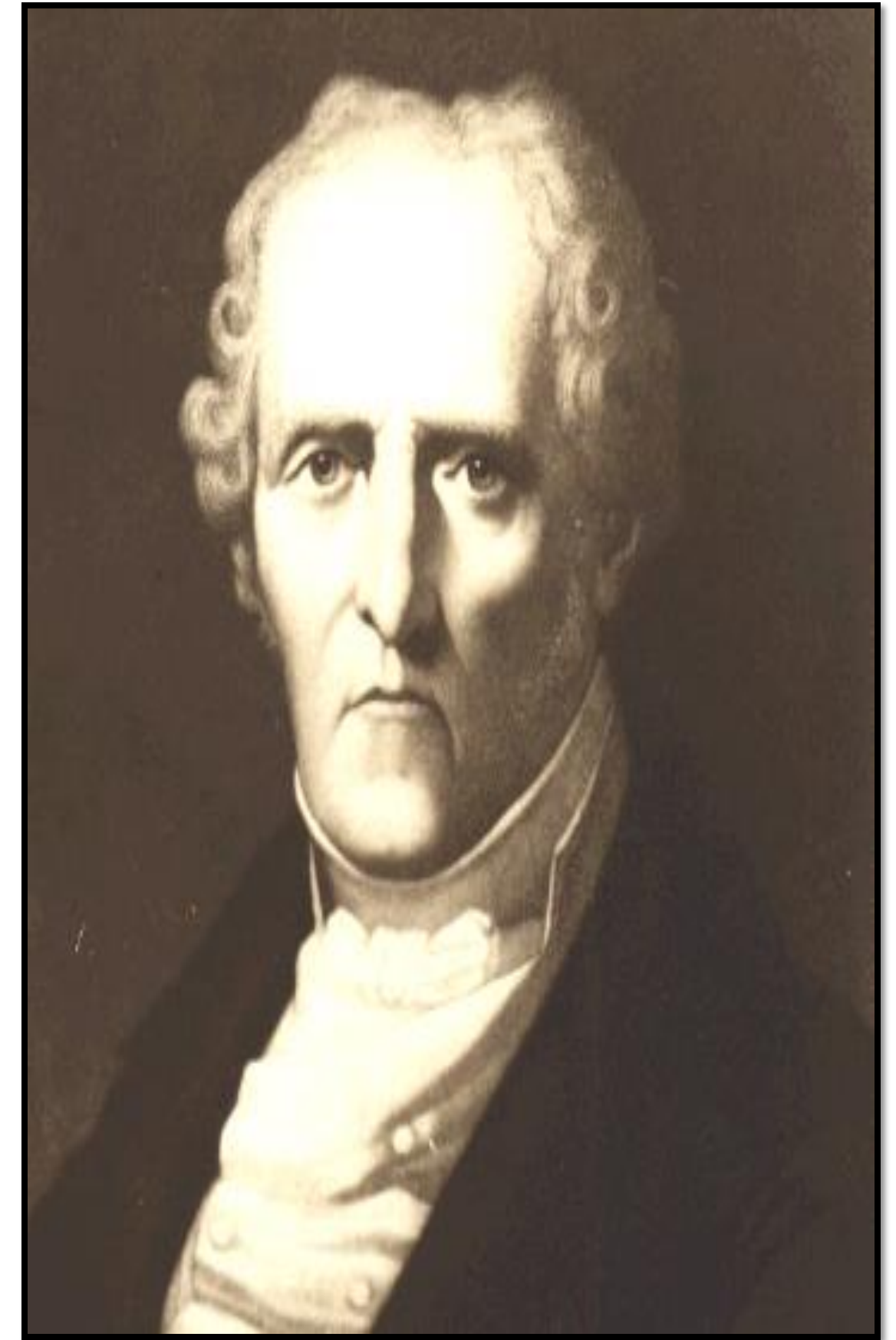
Cơ lô đơ Hăng ri Đơ Xanh Ximông (1769-1825)

- ❑ Phê phán CMTS Pháp 1789 (nửa vời, chưa vì lợi ích của đa số...)
- ❑ Phê phán XH Pháp là “Xã hội lộn ngược”:
 - ✓ Kẻ không có năng lực có quyền đi điều khiển những người có năng lực
 - ✓ Kẻ không có đức hạnh có trách nhiệm đi dạy đức hạnh cho nhân dân
 - ✓ Người nghèo phải rộng lượng với kẻ giàu
 - ✓ (Không cần xóa tư hữu, chỉ cần xóa bỏ sự giàu – nghèo tương đối)



Sác-lơ Phuriê (1772-1837)

- ❑ Phê phán văn minh tư bản (chưa đem lại sự giàu có cho toàn XH), văn minh tư bản sẽ được thay thế bằng XH mới: “XH đảm bảo”, “XH hài hòa”.
- ❑ Phê phán XH Pháp “vô chính phủ của CN”:
 - ✓ Nghèo đói sinh ra chính từ sự thừa thãi
 - ✓ Văn minh sinh ra chính từ sự dã man
- ❑ Trình độ giải phóng phụ nữ là thước đo trình độ giải phóng XH



Rôbớt Ôoen (1771-1858)

- ❑ Xây dựng mô hình thực nghiệm CSCN trên thực tế: công xưởng Nuilanac theo tinh thần: “làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu”.
- ❑ Xây dựng Luật lao động nhân đạo trong công xưởng
- ❑ Chủ trương xóa bỏ chế độ tư hữu



GIÁ TRỊ CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHÔNG TƯỞNG

- ❑ Thể hiện tinh thần nhân đạo chủ đạo chủ nghĩa, vượt qua những giá trị nhân đạo chủ nghĩa tư sản;
- ❑ Mang tinh thần phê phán, lên án chế độ quân chủ chuyên chế và chế độ tư bản chủ nghĩa;
- ❑ Thể hiện tinh thần “xả thân” vì chính nghĩa → cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân lao động
- ❑ Làm tiền đề lý luận trực tiếp cho K. Marx phát triển những tư tưởng của CNXH không tưởng thành khoa học

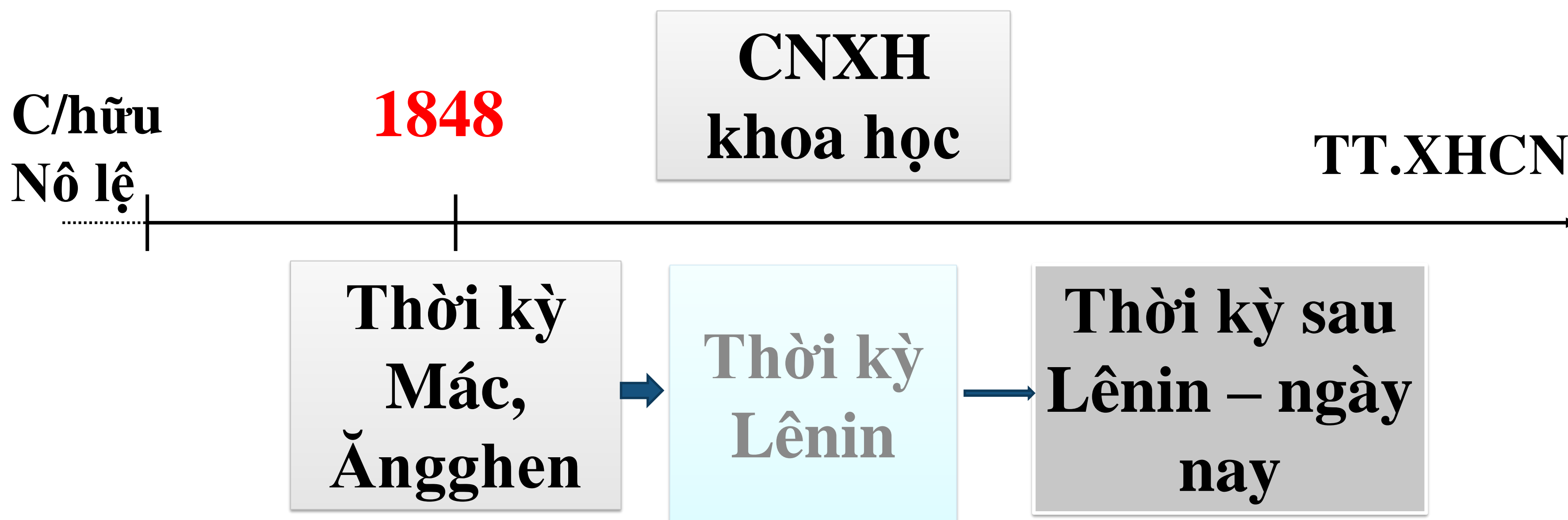
HẠN CHẾ CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHÔNG TƯỞNG

- ❑ Chưa thoát khỏi những quan niệm duy tâm về lịch sử: chân lý có sẵn, chỉ cần thiên tài phát hiện;
- ❑ Có khuynh hướng ôn hòa, muốn cải tạo xã hội bằng các thuyết giáo, cải cách pháp luật, thực nghiệm xã hội, nêu gương, kêu gọi lòng thương của giai cấp có của; hoặc cách mạng phiêu lưu, cách mạng nửa vời;
- ❑ Không tìm ra được bản chất bóc lột nên không xác định được con đường, biện pháp khoa học để xóa bỏ bóc lột;
- ❑ Không tìm ra được lực lượng xã hội để có thể thực hiện việc xóa bỏ bóc lột.

VỀ “CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC”

1. Theo nghĩa rộng, CNXHKH là chủ nghĩa Mác- Lênin, luận giải từ các giác độ triết học, kinh tế và chính trị- xã hội về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản;
2. Theo nghĩa hẹp, CNXHKH là một trong ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác- Lênin

CÁC DẤU MỐC PHÁT TRIỂN CỦA CNXHKKH



NỘI HÀM CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

- Là những trào lưu *tư tưởng, lý luận, học thuyết*
- Là một *chế độ xã hội hiện thực, một mô hình*, một kiểu tổ chức xã hội theo những nguyên tắc của CNXH:
 - ✓ *Về kinh tế*: Có LLSX phát triển và QHSX tiến bộ
 - ✓ *Về chính trị*: NN dân chủ, pháp quyền.
 - ✓ *Về VH-XH*: Đề cao giá trị con người, thực hiện công bằng, bình đẳng.
- *Đó là các nhà nước XHCN Liên xô, Đông Âu, Việt Nam, Trung Quốc...*

NỘI DUNG CHƯƠNG

I. SỰ RA ĐỜI CỦA CNXH KHOA HỌC

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, Ý NGHĨA

I. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. { • Hoàn cảnh lịch sử
2. { • Vai trò của Marx, Engels

1. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI CNXH KH

1.1. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1.2. TIỀN ĐỀ KHOA HỌC

1.1. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- Về kinh tế:

LLSX >< QHSX

Khủng hoảng kinh tế

Công nhân thất nghiệp

- Về chính trị - xã hội:

Giai cấp CN công
nghiệp tăng nhanh và
bị bóc lột nặng nề

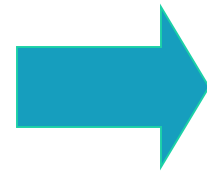
GCCN >< GCTS

Phong trào đấu
tranh của GC CN

1.2. TIỀN ĐỀ KHOA HỌC

- Khoa học tự nhiên:

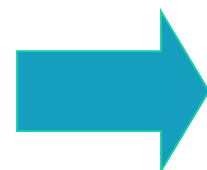
- + Thuyết tế bào
- + Thuyết tiến hoá
- + Định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng



- + Khẳng định tính đúng đắn của CNDVBC và CNDVLS
- + Làm cơ sở lý luận và phương pháp luận cho CNXHKKH

- Khoa học xã hội:

- + Triết học cổ điển Đức
- + Kinh tế chính trị học cổ điển Anh
- + CNXH không tưởng - phê phán Pháp, Anh



- + Cung cấp tiền đề lý luận và tư tưởng trực tiếp đưa đến sự ra đời của CNXHKKH
- + Là 3 nguồn gốc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin

2. VAI TRÒ CỦA KARL MARX & FRIEDRICH ENGELS

2.1. CHUYỂN BIẾN VỀ TƯ DUY TRIẾT HỌC VÀ LẬP TRƯỜNG CHÍNH TRỊ;

2.2. BA PHÁT KIẾN VĨ ĐẠI

2.3. TUYÊN NGÔN ĐẢNG CỘNG SẢN (1848) ĐÁNH DẤU SỰ RA ĐỜI CỦA CNXHKKH

2.1. CHUYỂN BIẾN VỀ TƯ DUY TRIẾT HỌC VÀ LẬP TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

Từ năm 1843 – 1844 hai ông hoạt động chung

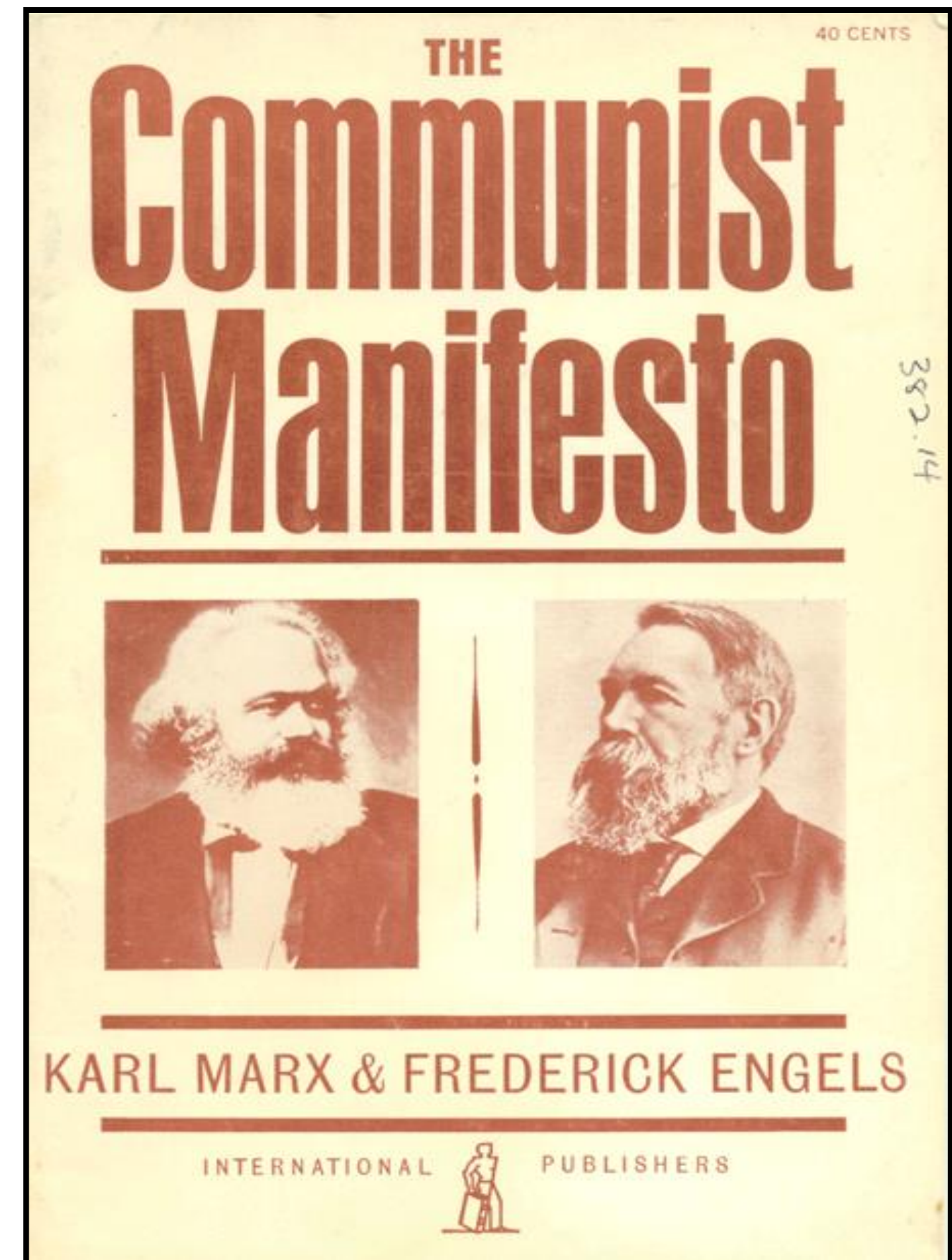
- ❖ Từ lập trường triết học **duy tâm** chuyển sang **duy vật**
- ❖ Từ lập trường cách mạng **dân chủ** chuyển sang lập trường **cộng sản chủ nghĩa**

2.2. BA PHÁT KIẾN VĨ ĐẠI

- ❖ Học thuyết duy vật lịch sử: cốt lõi nhất là học thuyết hình thái KT – XH (Vì sao các hình thái KT-XH lại thay thế nhau?)
- ❖ Học thuyết giá trị thặng dư (Bí quyết của phương thức sản xuất TBCN là gì?)
- ❖ Học thuyết sứ mệnh lịch sử thế giới của GCCN (Họ là ai và họ làm gì về mặt lịch sử?)

2.3. TUYÊN NGÔN ĐẢNG CỘNG SẢN

- ✓ Cương lĩnh chính trị đầu tiên của giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản
- ✓ Sự ra đời tất yếu của CNXH và sự tất yếu bị phủ định của CNTB
- ✓ Sứ mệnh lịch sử của GCCN và vai trò của ĐCS trong cách mạng XHCN
- ✓ Vấn đề chuyên chính vô sản, dân chủ vô sản trong CM XHCN
- ✓ Vấn đề liên minh giai cấp (C - N) trong cách mạng XHCN
- ✓ Vấn đề dân tộc, con người... trong cách mạng XHCN



NỘI DUNG CHƯƠNG 1

I. SỰ RA ĐỜI CỦA CNXH KHOA HỌC

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, Ý NGHĨA

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN

1. { •Marx & Engels phát triển
2. { •Lenin vận dụng, bổ sung
3. { •Sau Lenin mất và ngày nay

1. K. MARX & F. ENGELS PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN CNXHKH

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARI);

1.2. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARI ĐẾN 1895;

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARIS)

Hai ông tổng kết kinh nghiệm phong trào cách mạng 1848-1851, tiếp tục phát triển lý luận CNXHKKH thông qua các tác phẩm:

- (1) *"Đấu tranh giai cấp ở Pháp" (1848 - 1850),*
- (2) *"Ngày 18 tháng Sơng mù của Luibônápác tơ" (1851)*
- (3) *"Chiến tranh nông dân ở Đức" (1850),*
- (4) *"Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (1852)...*

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARIS)

✓ Về tư tưởng cách mạng không ngừng

- CM vô sản của GCCN có tính chất khó khăn, phức tạp, phải trải qua nhiều giai đoạn
- Mỗi giai đoạn có nhiệm vụ riêng, nhưng phải nối tiếp nhau, giữa các giai đoạn không có giai đoạn “ngừng nghỉ”. Mỗi giai đoạn vừa là tiền đề, vừa là điều kiện cho nhau

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARIS)

✓ Về nhà nước chuyên chính vô sản

- Mục tiêu đầu tiên của GCVS là giành chính quyền
- Mục tiêu quan trọng nhất là *đập tan* nhà nước của GC bóc lột, thiết lập NN của mình (NN chuyên chính vô sản) – *khác với tất cả các cuộc CM trước đó*
- “Đập tan” nhà nước của GC bóc lột như thế nào chưa được các ông chỉ ra cụ thể (phải sau công xã Pari mới được làm rõ)

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARIS)

✓ Về tư tưởng liên minh giai cấp (C-N)

- “Nếu GCCN không liên minh được với người bạn đồng minh tự nhiên của mình là GC nông dân thì ở các nước có đông nông dân, bài đồng ca cách mạng của GCCN sẽ trở thành bài đơn ca ai điều”
- Trong khối liên minh này, vai trò lãnh đạo thuộc về GCCN

1.1. THỜI KỲ 1848 – 1871 (CÔNG XÃ PARIS)

✓ Về chính đảng cách mạng của giai cấp vô sản

- Phong trào đấu tranh của GCCN chỉ có thể thắng lợi khi tổ chức được chính đảng để lãnh đạo ở mỗi quốc gia
- Nhiệm vụ của chính đảng CM là đoàn kết GCCN, lôi kéo các tầng lớp lao động, truyền bá tư tưởng CNXHKKH vào phong trào công nhân để đấu tranh chống giai cấp thống trị

1.1. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARIS - 1895

Hai ông tổng kết kinh nghiệm Công xã Pari và tiếp tục phát triển các nguyên lý của CNXHKKH thông qua các tác phẩm tiêu biểu:

1/ *"Nội chiến ở Pháp"*

2/ *"Phê phán cương lĩnh Gô ta",*

3/ *"Chống Đuy rinh",*

4/ *"Nguồn gốc của gia đình của sở hữu tư nhân và của nhà nước",*

5/ *Hoàn tất bộ "Tư bản"*

1.2. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARIS - 1895

✓ Về tư tưởng nhà nước kiểu mới

-Tư tưởng “đập tan” NN của GC bóc lột đã được làm rõ:

Quân đội thường trực, cảnh sát; bộ máy quan liêu, giới tu hành, toà án và đẳng cấp quan toà phải được thay thế mới bởi nó đối lập với NN của GCCN;

-Thiết lập NN vô sản theo hình thức phổ thông đầu phiếu bầu những đại diện tiêu biểu của GCCN và của các GC khác, họ cũng bị bãi miễn nếu tỏ ra không xứng đáng, họ không có đặc quyền, đặc lợi. Toàn dân tham gia vào các chức năng của NN...

1.2. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARIS - 1895

✓ Về xây dựng chính Đảng của GCCN

- Đảng là bộ phận tiến tiến của GCCN nhưng phải gắn bó mật thiết với quần chúng
- Đảng phải được vũ trang bằng lý luận khoa học (không được sa vào kinh nghiệm chủ nghĩa) mới giành được thắng lợi
- Ngoài nhiệm vụ đấu tranh KT, CT, Đảng phải đấu tranh lý luận chống các trào lưu thù địch với CNXHKKH để giữ sự trong sáng của lý luận và đoàn kết trong đảng
- Đảng phải thực hiện tinh thần quốc tế chân chính, đoàn kết quốc tế

1.2. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARIS - 1895

✓ Về thời kỳ quá độ lên CNCS

- Hình thái KT-XH CSCN chia thành 2 giai đoạn: GĐ thấp và GĐ cao
- Thời kỳ quá độ là xã hội vừa thoát thai xã hội cũ, còn nhiều dấu vết cũ nên cần phải cải biến để xây dựng yếu tố mới
- Công cụ để cải biến thời kỳ này là NN chuyên chính của GCVS

SƠ ĐỒ HÓA THỜI KÌ QUÁ ĐỘ

Hình thái KT-XH
TBCN

Hình thái KT-XH CSCN

Giai đoạn thấp

Giai đoạn cao
(CNCS)

Giai đoạn thấp = Thời kỳ quá độ lên CNCS

t

1.2. THỜI KỲ SAU CÔNG XÃ PARIS - 1895

✓ Về vấn đề gia đình

- Có 4 kiểu gia đình (tương ứng với các kiểu hôn nhân) trong lịch sử
 - + GĐ huyết thống – HN quần hôn
 - + GĐ bạn thân (punaluan) – HN quần hôn
 - + GĐ đối ngẫu (cặp đôi lỏng lẻo): HN cá thể
 - + GĐ cá thể một vợ - một chồng: HN cá thể
- Đặc điểm của GĐ trong xã hội mới phải được xây dựng trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện, người phụ nữ không phải lo bị áp đặt hay hôn nhân vì mục đích kinh tế mà trên cơ sở tự nguyện...

2. LÊNIN VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN

2.1. THỜI KÌ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ

2.2. THỜI KÌ SAU CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ

2.1. THỜI KỲ TRƯỚC CM THÁNG MƯỜI NGÀ

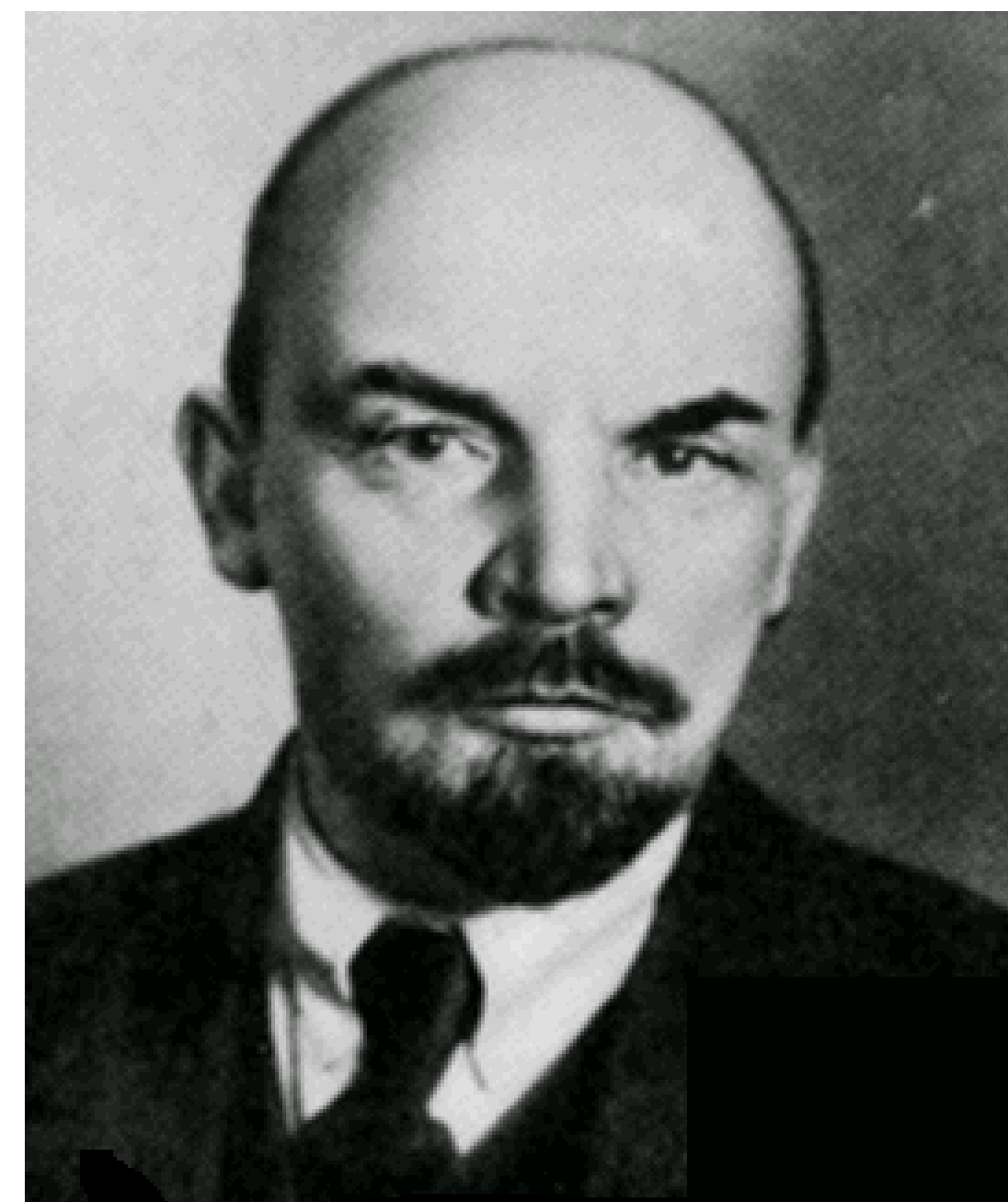
Công lao lớn nhất của Lênin: Làm cho lý luận CNXHKKH trở thành hiện thực

Đấu tranh chống lại các trào lưu phi mác – xít

Lý luận về CM dân chủ tư sản kiểu mới

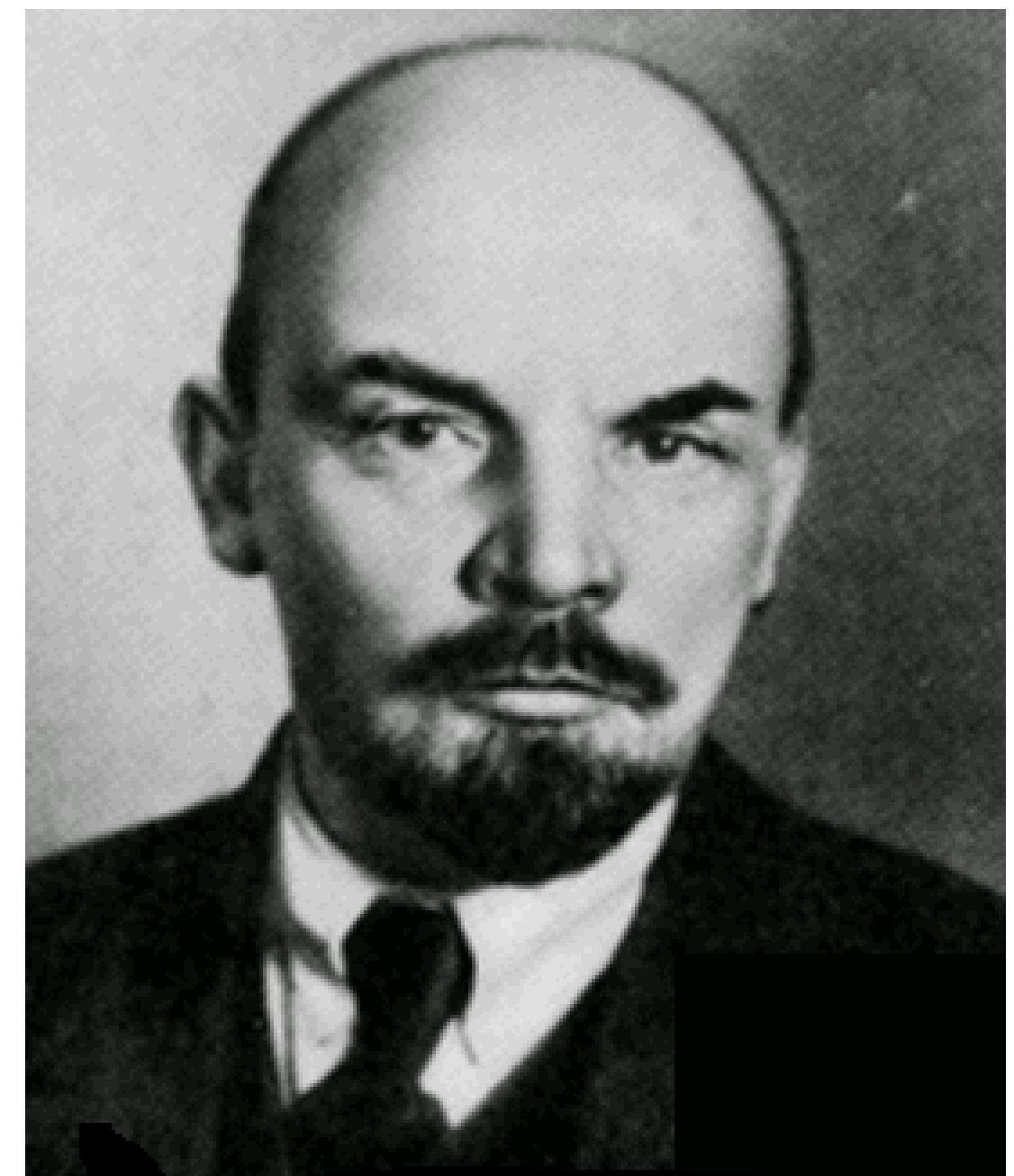
Về Đảng kiểu mới của GCCN

Diễn biến của CMXHHCN



2.2. THỜI KỲ SAU CM THÁNG MƯỜI NGÀ

- Về chính trị: vấn đề dân chủ và chuyên chính vô sản
- Về kinh tế: Thành phần KT...
- Về văn hóa, giáo dục...
- Biện pháp xây dựng CNXH



3. THỜI KỲ SAU LENIN MẤT & NGÀY NAY

- ☐ Liên xô: CN Mác – Lênin, tư tưởng Stalin
- ☐ Trung Quốc: CN Mác - Lênin , TT Mao Trạch Đông, LL Đặng Tiểu Bình; Thuyết 3 đại diện của Giang Trạch Dân, CNXH hài hòa của Hồ Cẩm Đào, 4 toàn diện (CNXH đặc sắc TQ thời đại mới) của Tập Cận Bình...
- ☐ Việt Nam: CN Mác - Lênin, TT Hồ Chí Minh
- ☐ CHDCND Lào: CN Mác - Lênin, TT Cayxon Phômvihan
- ☐ Cu Ba: CN Mác - Lênin, TT Hoxemacti được kết tinh trong tư tưởng và hành động của Phiden
- ☐ CHDCND Triều Tiên: Chủ thuyết Kim Nhật Thành
- ☐ CNXH thế kỷ XXI: CN Mác – Lênin, TT Bôlivia và Kinh thánh...

KẾT LUẬN

- ❑ CNXH muốn trở thành khoa học phải đặt trên mảnh đất hiện thực (điều kiện thực tế);
- ❑ CNXH từ khi là một khoa học cần phải được đối xử như một khoa học;
- ❑ CNXHKH không phải là do đầu óc nào nặn ra, đem chụp lên bất kỳ XH nào, mà là một phong trào hiện thực của đông đảo quần chúng nhân dân lao động nhằm xây dựng một xã hội công bằng, bình đẳng về kinh tế, chính trị, xã hội... trên thực tế

NỘI DUNG CHƯƠNG 1

I. SỰ RA ĐỜI CỦA CNXH KHOA HỌC

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, Ý NGHĨA

III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA CNXHKKH

1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU TỔNG QUÁT
2. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỤ THỂ
3. PHÂN BIỆT VỚI CÁC NGÀNH KHOA HỌC KHÁC

1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

TỔNG QUÁT

- ❖ Quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển hình thái KTXH cộng sản chủ nghĩa;
- ❖ Những nguyên tắc cơ bản, những điều kiện, những con đường và hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng của GCCN để thực hiện sự chuyển biến từ CNTB lên CNXH và CNCS

1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

CỤ THỂ

- ❖ Sử mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- ❖ CNXH và thời kỳ quá độ lên CNXH
- ❖ Dân chủ XHCN và Nhà nước XHCN
- ❖ Cơ cấu và liên minh giai cấp, tầng lớp
- ❖ Dân tộc và Tôn giáo
- ❖ Gia đình, văn hóa

PHÂN BIỆT VỚI CÁC NGÀNH KHOA HỌC KHÁC

**Triết học
Mác - Lênin**



**N/c những quy
luật chung
nhất của TN,
XH, TD của 5
HTKT-XH**

**KTCT
Mác - Lênin**



**N/c quy luật
kinh tế trong
quá trình
SXVC của HT
KT-XH TBCN
và quá độ lên
CNXH**

CNXHKH



**N/c những
quy luật CT
– XH của
HT KT-XH
CSCN**

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- ❖ Kết hợp lịch sử - logic
- ❖ Khảo sát, phân tích và tổng kết lý luận về mặt chính trị - xã hội dựa trên các điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể
- ❖ So sánh, đối chiếu
- ❖ Phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra xã hội học, sơ đồ hoá, mô hình hoá

3. Ý NGHĨA NGHIÊN CỨU CỦA CNXHKKH

- ❖ Ý nghĩa về mặt lý luận
- ❖ Ý nghĩa về mặt thực tiễn